

từng chương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên;
 - Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận, làm bài tập dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1]. Lê Huy Bắc (2012), *Văn học hậu hiện đại – lý thuyết và tiếp nhận*, NXB ĐHSP.

[2]. Lê Huy Bắc (2011) *Văn học Âu - Mỹ thế kỷ XX*, NXB ĐHSP.

[3]. Đặng Anh Đào (2007), *Việt Nam và phương Tây tiếp nhận và giao thoa trong văn học*, NXB GD.

- Tài liệu tham khảo:

[4]. Lê Huy Bắc tuyển chọn (2013), *Văn học hậu hiện đại – Lí thuyết và thực tiễn*, NXB ĐHSP.

[5]. Nhiều tác giả (2017) *Nghiên cứu và dạy học Ngữ văn trong bối cảnh đổi mới giáo dục*, NXB Đại học Huế.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quy chế 43 và Thông tư 57 và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Đến lớp nghe giảng - Tích cực xây dựng bài trên lớp - Chuẩn bị bài ở nhà tốt	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	- Tích cực chuẩn bị và thảo luận làm bài tập nhóm về các vấn đề liên quan đến nội dung chương trình. Bài tập: - Phân tích các tác phẩm tiêu biểu của Xuân Diệu, Nam Cao, Bảo Ninh. - Phân tích các tác phẩm tiêu biểu của Jame Joy, Coetzee, Mạc Ngôn, Carver.	Chấm bài tập, viết.	Theo cá nhân/nhóm
3	Kiểm tra 1 tiết	Viết	Theo cá nhân

Các bài thi			
3	Thi kết thúc học phần hoặc hình thức thay thế	Viết hoặc tiểu luận	Theo cá nhân

11. Thang điểm

Thực hiện theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quy chế 43 và Thông tư 57 và Thông tư 57 và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	25%	70%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1. TÁC GIẢ TIÊU BIỂU CỦA VĂN HỌC VIỆT NAM (30 tiết: 25 LT; 5 BT)

1.1. Nguyễn Du và Truyện Kiều

1.2. Thơ Xuân Diệu

1.3. Truyện ngắn Nam Cao

1.4. Truyện ngắn Nguyễn Huy Thiệp

1.5. Bảo Ninh và tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh*

1.6. Bài tập: Phân tích các tác phẩm tiêu biểu của Xuân Diệu, Nam Cao, Bảo Ninh.

CHƯƠNG 2. TÁC GIẢ TIÊU BIỂU CỦA VĂN HỌC THẾ GIỚI (30 tiết: 25 LT; 5 BT)

2.1. Jame Joy

2.2. William Faulkner

2.3. Coetzee

2.4. Carver

2.5. Mạc Ngôn

2.6. Bài tập: Phân tích các tác phẩm tiêu biểu của Jame Joy, Coetzee, Mạc Ngôn, Carver.

2.7. Kiểm tra

Quảng Bình, ngày tháng 01 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng